

**THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT  
BCNCKT/BCKTKT/THIẾT KẾ CHI  
TIẾT, DỰ TOÁN DỰ ÁN ĐẦU TƯ ỨNG  
DỤNG CNTT**

## Giai đoạn Chuẩn bị đầu tư



# Thẩm quyền quyết định đầu tư dự án

## 1. Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư dự án sau đây:

Dự án quan trọng quốc gia đã được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư;

## 2. Người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương có thẩm quyền sau đây:

- a) Quyết định đầu tư dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền quản lý
- b) Được phân cấp hoặc ủy quyền quyết định đầu tư đối với các dự án nhóm B, nhóm C cho cơ quan trực thuộc.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C do cấp tỉnh quản lý.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư dự án nhóm B, nhóm C do cấp mình quản lý

**=> Người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, địa phương quyết định đầu tư chương trình, dự án chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư các dự án được phê duyệt.**

# Trình tự lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án

## 1. Trình tự lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án quan trọng quốc gia được quy định như sau:

- a) Căn cứ chủ trương đầu tư đã được Quốc hội quyết định, chủ đầu tư lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án báo cáo cơ quan chủ quản xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ;
- b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thủ tướng Chính phủ thành lập Hội đồng thẩm định nhà nước để thẩm định dự án;
- c) Hội đồng thẩm định nhà nước thẩm định các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 44, khoản 2 Điều 45 của Luật này;
- d) Căn cứ ý kiến thẩm định, chủ đầu tư hoàn chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án báo cáo cơ quan chủ quản thông qua, gửi Hội đồng thẩm định nhà nước;
- đ) Hội đồng thẩm định nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định đầu tư dự án.

## 2. Trình tự lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này và không có cấu phần xây dựng được quy định như sau:

- a) Căn cứ chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền quyết định, chủ đầu tư lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư;
- b) Người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thành lập Hội đồng thẩm định hoặc giao cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công tổ chức thẩm định dự án;
- c) Hội đồng thẩm định hoặc cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công thẩm định các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 44 và khoản 2 Điều 45 của Luật này;
- d) Căn cứ ý kiến thẩm định, chủ đầu tư hoàn chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đầu tư.

# Nội dung/thời gian thẩm định dự án

## **Nội dung thẩm định:**

- a) Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định;
- b) Sự phù hợp của dự án với chủ trương đầu tư dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- c) Nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đầu tư công;
- d) Sự phù hợp giữa tổng mức đầu tư của dự án gắn với cân đối vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án; đánh giá các chi phí vận hành, bảo dưỡng, duy tu, sửa chữa lớn trong quá trình khai thác dự án;
- đ) Tác động lan tỏa của dự án đến sự phát triển ngành, lĩnh vực, các vùng lãnh thổ và các địa phương; đến tạo thêm nguồn thu ngân sách, việc làm, thu nhập và đời sống người dân; các tác động đến môi trường và phát triển bền vững.

## **Thời gian thẩm định:**

- a) Dự án nhóm A: Không quá 45 ngày;
- b) Dự án nhóm B, C: Không quá 30 ngày;

# Thẩm quyền thẩm định thiết kế cơ sở (thiết kế 2 bước) và thẩm quyền thẩm định thiết kế chi tiết (thiết kế 1 bước)

01

## Đối với dự án nhóm A

Bộ Thông tin và Truyền thông thẩm định thiết kế cơ sở/TKCT đối với dự án nhóm A, trừ các dự án đầu tư mua sắm dự phòng, thay thế các thiết bị phần cứng thuộc hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện có, mua sắm thiết bị không cần lắp đặt, phần mềm thương mại.

Trường hợp cần thiết, bộ, cơ quan trung ương, địa phương có thể lấy thêm ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông đối với thiết kế cơ sở dự án khác

## Dự án do UBND các cấp quyết định đầu tư

Đơn vị chuyên môn về công nghệ thông tin trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thẩm định thiết kế cơ sở/TKCT đối với dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định đầu tư, trừ các dự án có thiết kế cơ sở thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

02

## Đối với dự án do Bộ, ngành quyết định đầu tư

Đơn vị chuyên môn về công nghệ thông tin trực thuộc người có thẩm quyền quyết định đầu tư thẩm định thiết kế cơ sở/TKCT, trừ các dự án có thiết kế cơ sở thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ Thông tin và Truyền thông

04

## Trường hợp đơn vị thẩm định thiết kế cơ sở đồng thời là chủ đầu tư

Đơn vị thẩm định thiết kế cơ sở thành lập hội đồng thẩm định để thẩm định thiết kế cơ sở hoặc người có thẩm quyền quyết định đầu tư giao cho đơn vị chuyên môn khác thẩm định thiết kế cơ sở

# Trình tự, hồ sơ, thời gian, nội dung thẩm định thiết kế cơ sở

## Trình tự thẩm định TKCS

- ✓ Đơn vị đầu mối tổ chức thẩm định gửi hồ sơ thiết kế CS lấy ý kiến thẩm định của cơ quan có thẩm quyền thẩm định TKCS.
- ✓ Đơn vị đầu mối tổ chức thẩm định lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan (nếu cần thiết).
- ✓ Đơn vị thẩm định thiết kế cơ sở gửi ý kiến thẩm định TKCS cho đơn vị đầu mối thẩm định.

## Nội dung thẩm định thiết kế cơ sở

- ✓ Sự phù hợp về thành phần, quy cách của thiết kế cơ sở so với quy định của pháp luật; Sự phù hợp với quy hoạch, chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; Sự tuân thủ với Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ hoặc Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh; Sự phù hợp của việc lựa chọn phương án công nghệ, kỹ thuật, thiết bị;
- ✓ Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các yêu cầu cơ bản về chức năng, tính năng kỹ thuật; Sự phù hợp của thiết kế cơ sở trong việc kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, cơ sở dữ liệu liên quan

## Hồ sơ thẩm định TKCS

- ✓ Báo cáo kết quả khảo sát.
- ✓ Thiết kế cơ sở.
- ✓ Các văn bản pháp lý, tài liệu khác có liên quan.

## Thời gian thẩm định TKCS

- ✓ Không quá 20 ngày đối với dự án nhóm A;
- ✓ Không quá 15 ngày đối với dự án nhóm B;
- ✓ Không quá 10 ngày đối với dự án nhóm C.

# Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt TKCT và Dự toán

1. Chủ đầu tư tổ chức thẩm định và được phép thuê tổ chức, cá nhân có năng lực, kinh nghiệm thực hiện thẩm tra thiết kế chi tiết và dự toán để làm cơ sở thẩm định đối với các phần việc mà mình thực hiện, trừ trường hợp dự án thực hiện lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật.
2. Thẩm quyền phê duyệt thiết kế chi tiết và dự toán
  - a) Chủ đầu tư phê duyệt thiết kế chi tiết và dự toán đối với trường hợp thiết kế 02 bước;
  - b) Việc phê duyệt thiết kế chi tiết và dự toán được thực hiện đồng thời, không tách riêng thiết kế chi tiết với dự toán.
3. Hồ sơ thiết kế chi tiết được phê duyệt là cơ sở để chủ đầu tư quản lý chất lượng, tiến độ, biện pháp tổ chức triển khai dự án.



## Nội dung thẩm định TKCT

- a) Sự phù hợp về thành phần, quy cách của thiết kế chi tiết so với quy định của pháp luật, bao gồm: các nội dung chính của thiết kế chi tiết, các tài liệu khảo sát và các hồ sơ khác theo quy định của pháp luật có liên quan;
- b) Sự phù hợp với thiết kế cơ sở trong báo cáo nghiên cứu khả thi được duyệt và quy định của pháp luật có liên quan, trừ trường hợp dự án thực hiện lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật;
- c) Sự phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được áp dụng;
- d) Sự tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ hoặc Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh;
- đ) Sự hợp lý của giải pháp, thiết bị (nếu có);
- e) Sự phù hợp của biện pháp an toàn vận hành, phòng, chống cháy, nổ (nếu có).

## Nội dung thẩm định Dự toán

- a) Sự phù hợp giữa khối lượng thiết kế chi tiết và khối lượng dự toán;
- b) Sự phù hợp của việc áp dụng các định mức kinh tế - kỹ thuật, mức chi, đơn giá; việc vận dụng định mức, đơn giá, phương pháp tính, các chế độ, chính sách có liên quan và các khoản mục chi phí trong dự toán theo quy định.

=> Tổ chức, cá nhân thực hiện thẩm định, thẩm tra, phê duyệt thiết kế chi tiết và dự toán phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thẩm định, thẩm tra, phê duyệt của mình.

Trường hợp điều chỉnh dự án dẫn tới phải điều chỉnh thiết kế chi tiết và dự toán, các nội dung điều chỉnh phải được chủ đầu tư tổ chức thẩm định, phê duyệt lại.

Đối với trường hợp dự án thực hiện lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, nếu thay đổi thiết kế chi tiết không làm thay đổi quy mô, mục tiêu đầu tư và không vượt dự toán đã được người có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt thì chủ đầu tư được phép tự điều chỉnh thiết kế chi tiết; các trường hợp còn lại, chủ đầu tư phải trình người có thẩm quyền quyết định đầu tư thẩm định, phê duyệt lại nội dung điều chỉnh.

**THANK YOU!**